

KIÊN LƯƠNG

Tiêu chí : A1 & A4i

Tỉnh: Kiên Giang
 Tình trạng bảo vệ: Không

Vĩ độ: 10°13'N
 Kinh độ: 104°38'E
 Diện tích: 7.624 ha
 Độ cao: 0-2 m so với mặt biển

VCĐH / PVCĐH:
 Không

Cảnh quan ưu tiên: LMF2 – Đất ngập nước tây bắc đồng bằng sông Cửu Long



Mô tả chung

VCQT Kiên Lương nằm ở phía tây bắc vùng đồng Hà Tiên là một vùng đồng bằng ven biển tương đối bằng phẳng, nơi có những vùng trảng cỏ ngập nước theo mùa rộng lớn nhất còn lại ở đồng bằng sông Cửu Long. Thảm thực vật tự nhiên tại khu vực này bao gồm các trảng cỏ ngập nước theo mùa mang đặc trưng của vùng nước lợ với sự ưu thế của cỏ năng ngọt *Eleocharis dulcis* và cỏ năng nĩa *E. ochrostachys*. Một diện tích nhỏ trảng cỏ ở phần phía tây nam của khu vực¹. Tương tự như VCQT Hà Tiên, thổ nhưỡng ở đây ưu thế là đất phèn rất dễ bị a-xít hóa nếu để đất bị khô¹. Trong những năm gần đây, vùng này đã bị chia cắt bởi hàng loạt các kênh mương, tạo điều kiện cho việc cải tạo một vùng rộng lớn thành đất canh tác nông nghiệp (chủ yếu là trồng lúa) và ao nuôi trồng thủy sản.

Khu hệ chim: những nét chính

Kiên Lương là một trong những khu vực quan trọng nhất đối với việc bảo tồn các loài chim nước lớn ở đồng bằng sông Cửu Long². Đặc biệt, VCQT này là một vùng cư trú quan trọng của phân loài phương đông của loài Sếu cổ trụ *Grus antigone sharpii*, nơi có đến 45% tổng số quần thể của phân loài này đến sinh sống trong mùa khô năm 2002³. Những ghi nhận về Cò quăm cánh xanh *Pseudibis davisoni* tại khu vực vào năm 1999 cũng đặc biệt có giá trị, nó cho thấy có khả năng còn một quần thể sinh sản nhỏ của loài này phân bố ở đây¹. Tại Việt Nam, Cò quăm cánh xanh có số lượng quần thể rất nhỏ và đang bị suy giảm một cách rất nhanh, và hiện tại chỉ được biết tại một vùng khác là VCQT Nam Cát Tiên. Ngoài các loài kể trên, tại khu vực này còn có loài Hạc cổ trắng *Ciconia episcopus*, một loài cũng đang được quan tâm bảo tồn ở cấp quốc gia¹.

Loài	Tiêu chí VCQT	Tình trạng	VCQT khác	Ghi chú
Cò quăm cánh xanh <i>Pseudibis davisoni</i>	A1	CR	1	Một cá thể ghi nhận vào tháng 4 và một đôi vào tháng 8/1999; có lẽ tất cả chỉ có 2 cá thể ¹ .
Sếu cổ trụ <i>Grus antigone</i>	A1, A4i	VU	4	Các đàn lớn di cư về đây trong mùa khô. Người dân địa phương cho rằng hàng trăm cá thể về đây trong các mùa khô từ trước năm 1997 ⁴ . 135 cá thể được ghi nhận vào tháng 4/1999 ¹ , số đếm được lớn nhất vào tháng 3/2001 là 336 cá thể ⁶ , và vào tháng 3/2002 là 377 cá thể ⁶ .
Bồ nông chân xám <i>Pelecanus philippensis</i>	A1	VU	6	vào tháng 7/1999 ¹ .
Giang sen <i>Mycteria leucocephala</i>	A1	NT	10	Quan sát được 1 cá thể trong khoảng từ tháng 4-8/1999 ¹ .

Loài chỉ phân bố trong một đơn vị địa sinh học: Khu vực này không đáp ứng tiêu chí A3. Xem Phụ lục 4 để biết chi tiết.

Các loài khác đang được quan tâm bảo tồn

Loài: Voọc mào *Trachypithecus villosus*⁵
 Tình trạng: DD

Các mối đe dọa đối với đa dạng sinh học

Cũng như tại VCQT Hà Tiên, các trảng cỏ ngập nước theo mùa đang bị đe dọa nghiêm trọng bởi việc cải tạo thành ao nuôi trồng thủy sản, đất nông nghiệp và trồng tràm. Đáng tiếc là trong các năm 2001 và 2002, tính toàn vẹn của vùng Kiên Lương đã bị tổn thương nghiêm trọng do việc đào mới hàng loạt kênh mương làm phá hủy hầu hết các sinh cảnh và thay đổi chế độ lụt, và do đó làm giảm độ màu của đất. Việc xây dựng các kênh mương này dẫn đến việc cải tạo những diện tích lớn trảng cỏ ngập nước theo mùa thành ao nuôi trồng thủy sản và đất canh tác, vấn đề còn nghiêm trọng hơn khi các sinh cảnh trảng cỏ ngập nước theo mùa tự nhiên cuối cùng cũng đang bị trồng tràm. Kết quả là các sinh cảnh tự nhiên bị mất trên diện rộng, và có lẽ là các loài quan trọng đặc biệt là Sếu cổ trụi, sẽ suy giảm rõ rệt trong vài năm tới. Một mối đe dọa khác đến tính đa dạng sinh học của VCQT là chất liệu của đá vôi ở khu vực này phù hợp với việc sản xuất xi-măng, Vùng núi đá vôi này là sinh cảnh phù hợp với phân bố của *Voooc Trachypithecus villosus*.

Mối đe dọa	Độ nghiêm trọng
Trồng rừng	• • •
Thâm canh nông nghiệp	• • •
Nuôi trồng, đánh bắt thủy sản	• • •
Nhiều loạn đối với các loài chim	• •
Đào mới kênh mương	• • •
Khai khoáng	• •

Các hoạt động bảo tồn

- Năm 1999, BirdLife International và Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật đã đề xuất thành lập một khu bảo vệ cấp quốc gia tại khu vực này¹.
- Năm 2001, Kiên Lương đã được đưa vào danh sách đề xuất hệ thống khu bảo vệ để đệ trình Chính phủ với diện tích đề xuất là 14.605 ha.
- Tháng Sáu 2001, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Kiên Giang và Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, đã tổ chức một cuộc hội thảo tại tỉnh Kiên Giang để thảo luận về việc bảo tồn và sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên ở vùng đồng Hà Tiên. Tại hội thảo này, lãnh đạo tỉnh đã thông báo tỉnh dự kiến thành lập một khu bảo vệ tại vùng đồng Hà Tiên. Tuy nhiên, vị trí dự định nhưng lại không trùng với VCQT Kiên Lương.
- Một liên minh các tổ chức quan tâm - trong đó có BirdLife International - hiện đang xây dựng một dự án để thúc đẩy việc bảo tồn các giá trị đa dạng sinh học trong VCQT này.

Kiến nghị

- Cần dừng ngay việc cải tạo các sinh cảnh tự nhiên và đào thêm kênh mương tại khu vực này.
- Toàn bộ các diện tích sinh cảnh tự nhiên còn lại cần phải được đặt dưới tình trạng quản lý bảo tồn, với phân hạng sử dụng đất thích hợp để ngăn ngừa mọi hoạt động phát triển nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản và lâm nghiệp tại khu vực này.
- Cần tiến hành các khảo sát các khu vực khác ở vùng đồng Hà Tiên để xác định các điểm thay thế cho việc bảo tồn các vùng trảng cỏ ngập nước theo mùa và các loài chim nước lớn.

Tài liệu tham khảo

- Buckton, S. T., Nguyễn Cử, Nguyễn Đức Tú và Hà Quý Quỳnh (1999) *Bảo tồn các vùng đất ngập nước quan trọng ở đồng bằng sông Cửu Long*. Hà Nội: Chương trình BirdLife Quốc tế tại Việt Nam.
- BirdLife International và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng (2001) *Sách thông tin về các khu bảo vệ hiện có và đề xuất tại Việt Nam*. Hà Nội: Chương trình BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Điều tra Quy hoạch Rừng.
- Anon. (2002) Sarus Crane census in Indochina. *Cambodia Bird News* 9: 60.
- Robson, C. R. (1997) From the field. *OBC Bulletin* 26: 60-66.
- Tran Triet ed. (2001) *Proceedings of the workshop: Conservation and utilization of biodiversity resources of the Ha Tien-Kien Luong wetlands, Kien Giang province. Rach Gia 17-19 June 2001*. Ho Chi Minh City: College of Natural Sciences, Vietnam National University.
- Eames, J. C. and Tordoff, A. W. (in prep) Recent records and a conservation status review of some threatened and near-threatened bird species in Vietnam.



Cò quăm cánh xanh *Pseudibis daviso*.